TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐOAN HÙNG** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 143/2020/QĐST- HNGĐ	*Đoan Hùng, ngày 29 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 233/2020/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Hoàng Thị Hồng N** - Sinh năm 1988

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Địa chỉ: Thôn 5, xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

- *Bị đơn:* Anh **Đặng Quang T** - Sinh năm 1988

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Địa chỉ: Thôn 5, xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị Hồng N và anh Đặng Quang T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Chị Hoàng Thị Hồng N trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu: Đặng Quang M - Sinh ngày 21/5/2009, Đặng Minh C - Sinh ngày 30/11/2017. Anh Đặng Quang T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cùng chị N mỗi cháu là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng)/tháng, kể từ tháng 7/2020 cho đến khi từng cháu trưởng thành, lao động tự túc được. Anh T có quyền thăm nom con, không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung, vay nợ chung: Không có.

+ Về án phí: Chị Hoàng Thị Hồng N tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và nộp thay cho anh Đặng Quang T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí về cấp dưỡng nuôi con, tổng cộng là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền

tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai số: AA/2020/0001803 ngày 12/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng. Chị N đã nộp đủ án phí.

Theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đoan Hùng;
- Chi cục Thi hành án dân sự ĐH;
- UBND xã TT (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ; VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Thị Minh Hòa